Tập 3 — Ôi! Chàng Gọi Chồng Em Là Những Bà Chị

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Là Những Bà Chị!

Cũng tại Kuru, thị trấn Thullakoṭṭhika, đức Phật còn độ thêm một người đặc biệt nữa, đấy là chàng thanh niên Raṭṭhapāla. Hay tin đức Phật du hành đến thị trấn Thullakoṭṭhika cùng với hội chúng tỳ-khưu; các bà-la-môn gia chủ hay tin tìm đến rất đông. Đức Phật đã có nhiều buổi pháp thoại khích lệ, làm cho họ thích thú, hoan hỷ, phát khởi đức tin. Trong số đó có một chàng thanh niên con một gia đình thượng tộc, cự phú... nghĩ rằng: "Như đức Thế Tôn với những thời pháp thanh cao, vi diệu, ta đã hiểu được rằng, đời sống tại gia không dễ gì thực hành phạm hạnh hoàn toàn viên mãn, trắng bạch như vỏ ốc. Vậy ta hãy cạo bỏ râu tóc, đắp y, mang bát, từ bỏ mái gia đình đầy những buộc ràng phiền não, xuất gia, sống đời không gia đình." Nghĩ thế xong, chàng đến bên chân đức Phật, xin được xuất gia. Đức Phật nói: - Ông đã được cha mẹ cho phép chưa, này Raṭṭhapāla? Khi được biết là chưa, đức Phật khuyên là hãy trở về nhà thuyết phục sao cho gia đình bằng lòng đã. Khi thanh niên Raṭṭhapāla vừa bước đi khuất bóng, đức

Phật nhiếp tâm một lát rồi ngài mỉm cười. Tôn giả Ānanda đứng hầu một bên, ngạc nhiên về nụ cười ấy, bèn thưa hỏi lý do; và vì hội chúng tỳ-khưu cũng mong muốn tìm biết nguyên nhân; đức Phật đành phải kể khái quát chuyện tương lai: - Thanh niên Raṭṭhapāla này sẽ rất khó khăn mới được xuất gia. Cũng như Sāriputta trước đây, phải nhịn ăn, nhịn uống gần chết mới thực hiện được ước nguyện của mình. Raṭṭhapāla còn khó khăn hơn Sāriputta, vì dù sao, Sāriputta có đông các em trai và gái; còn Raṭṭhapāla lại là con trai độc nhất trong một gia đình mà tài sản, vàng ngọc và kho đụn không biết làm gì cho hết. Lớn lên trong nhung lụa, Raṭṭhapāla được sống trong an lạc, được nuôi dưỡng trong an lạc; và ăn uống, vui chơi, thụ hưởng ngũ dục một cách đầy đủ, sung mãn không thiếu thứ gì. Khi biết được ý định xuất gia của con, ban đầu hai ông bà nghiêm khắc cấm đoán; rồi sau đã phải hết lời năn nỉ, van xin; đã trăm phương nghìn cách để níu giữ chân đứa con trai thân yêu bằng quyền lực, bằng lý lẽ, bằng tình cảm nhưng vô ích. Raṭṭhapāla một mực im lặng như thân tượng đá và giữ vững ý mình: Một là chết hai là được xuất gia. Cô vợ trẻ sụt sùi, đẫm nước mắt bi lụy và đám thê thiếp, người hầu cũng vậy. Bạn bè, thân hữu Raṭṭhapāla, những vị công tử giàu sang, con em của những gia đình khá giả cũng rủ nhau tìm đến khuyên lơn phải trái. Tất thảy đều vô ích. Thế rồi, do bỏ ăn bỏ uống nhiều ngày, sợ con chết, hai ông bà đành phải bấm bụng cho Raṭṭhapāla ra đi, nhưng phải hứa là thỉnh thoảng về thăm gia đình... Đức Phật chỉ kể ngang đây rồi dừng lại. Tôn giả Ānanda nôn nóng hỏi tiếp: - Rồi sau đó ra sao, bạch đức Thế Tôn? - Vậy nên chúng ta phải ở lại thị trấn này năm bảy hôm nữa, đợi Raṭṭhapāla đến đây rồi Như Lai sẽ cho ông ta thọ Minh Đức Triều Tâm Ảnh 75

đại giới. Với thiện căn và túc duyên sẵn có, sau này, Raṭṭhapāla sẽ trở thành một vị tỳ-khưu có đời sống với hạnh kiểm mẫu mực, ưa thích độc cư, viễn ly, tinh cần thiền

quán. Khi trở thành vị A-la-hán rồi, tám năm sau, Raṭṭhapāla mới xin phép Như Lai về thăm gia đình. Và chính chuyến đi này, với cung cách xử sự, với hành trạng vô nhiễm và vắng lặng của vị tỳ-khưu thánh nhân mới để lại bài học vô giá, để lại tấm gương sáng có ấn tượng sâu đậm trong hàng tứ chúng mai hậu. Tôn giả Sāriputta với bản tính khiêm cung, dầu cũng biết chuyện tương lai của vị tỳ-khưu, nhưng vẫn thưa bạch: - Xin đức Thế Tôn cho đại chúng được nghe. - Ừ, Như Lai sẽ kể tiếp đây. Trở lại Kuru, về thị trấn Thullakoṭṭhika, con trai của Như Lai ôm bát khất thực từng nhà một rồi đến đứng trước cửa ngôi nhà cũ của mình. Lúc ấy, người cha của tôn giả đang đứng chải tóc, trông thấy Raṭṭhapāla, do nhiều năm xa cách, thay đổi diện mạo ông không nhận ra nên đã nổi giận, quát lớn: - Hãy cút đi! Hãy xéo đi cho khuất mắt! Chính vì những sa-môn đầu trọc như các ông, bọn ăn xin đầu đường xó chợ đã làm cho ta phải mất một đứa con trai độc nhất trong gia đình. Nói xong, ông giận dữ đóng cửa lại, quay lưng bước vào trong. Con trai của Như Lai, vì là một vị A-la-hán, không lấy thế làm điều, đứng thêm một lát nữa rồi chậm rãi bước quành ra ngõ sau, để đến một ngôi nhà khác. Lúc ấy, người nữ tỳ trước đây của Raṭṭhapāla, tất tả đang bưng nồi cháo ngày hôm qua còn thừa đem đổ vào hố rác. Tỳ-khưu Raṭṭhapāla bèn dừng chân lại, nói với người nữ tỳ: - Này chị, nếu cần phải quăng đổ số cháo thừa ấy thì xin chị hãy đổ nó vào bát của tôi đây. Sau khi trút cháo thừa vào bát theo yêu cầu của vị sa- môn; người nữ tỳ sực nhớ lại giọng nói, thoáng nhìn tướng 76 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

tay, tướng chân, dáng đứng, khuôn mặt, chị ta hoảng kinh nhận ra vị cựu chủ của mình. Hớt hải, chị ta ba chân bốn cẳng chạy một hơi vào gặp người mẹ của tôn giả: - Chủ mẫu ơi! Chủ mẫu ơi! Mau ra mà xem! Cậu ấm, công tử của chúng ta đã trở về! Rồi cô thuật lại chuyện xảy ra vừa rồi. Vọt dậy, bà nói nhanh: - Nếu ngươi nói đúng sự thật, ta sẽ cho ngươi thoát khỏi thân phận nô tỳ. Đến gặp chồng mình, bà la bai bải: - Trời ơi là trời! Ông có biết không? Con trai của chúng ta! Cục cưng của chúng ta! Hòn ngọc, hòn vàng của chúng ta đang ăn món cháo chua mà con nữ tỳ đem đi quăng đổ đấy! Có khổ không chứ! Ông hãy chống mắt ra mà xem kia kìa! Trong lúc ấy, tỳ-khưu Raṭṭhipāla đang ngồi dựa vào bức tường, an nhiên thọ thực. Cả hai ông bà ra tận nơi, nhìn kỹ, thấy rõ là con trai yêu quý của mình. - Này con yêu! Nỡ lòng nào mà con lại thọ dụng cái thứ nước cháo chua đem đi quăng đổ ấy, cái thứ mà chó nhà giàu cũng không thèm ngửi? Đây là nhà của con mà! Hãy vào nhà đi con! Tỳ-khưu Raṭṭhapāla, ngước đầu lên, nghĩ là mình phải nói những lời khách sáo để thức tỉnh mọi người nên cất giọng điềm đạm: - Chúng tôi là những sa-môn sống đời không cửa, không nhà - đầu đường, xó chợ - thì làm gì có gia đình nào, thưa gia chủ? - Thôi mà con! Nói gì những lời như gai đâm, như muối xát làm cha mẹ đau lòng! Hãy vào nhà đi con! Đến đây rồi thì con phải vào nhà chứ? - Thưa gia chủ, quả thật là tôi có đến nhưng tôi không nhận được một lời nói tử tế nào mà chỉ nhận được những lời Minh Đức Triều Tâm Ảnh 77

sỉ nhục. - Ôi! Vì ta không nhận ra con đó thôi! Ôi! Làm sao mà cha mẹ có thể nhận ra con qua gần mười năm xa cách? Ôi! Làm sao cha mẹ có thể hình dung một chàng trai tuấn tú, phi phàm trước kia, bây giờ đã biến thành một sa-môn gầy gò, khắc khổ? Nhưng mà thôi, hãy đứng lên, vào nhà rồi cha mẹ sẽ cúng dường những món ăn mà con thường ưa thích thuở trước. - Thôi vừa rồi, gia chủ. Hôm nay tôi đã thọ thực xong. -

Vậy này con thân yêu, hãy nhận lời mời ngày mai đến thọ thực nhé. Tỳ-khưu Raṭṭhapāla im lặng nhận lời rồi tìm đến một khu rừng vắng để tịnh chỉ, thọ hưởng lạc về thiền, thọ hưởng lạc về quả. Trong lúc ấy, cha mẹ của Raṭṭhapāla chuẩn bị mưu kế để dụ dỗ đứa con trai của mình. Bao nhiêu kim cương, ngọc lục bảo, vàng khối, vàng nén, tiền vàng to, nhỏ... trong rương tráp, nơi này và nơi kia chất thành ba đống lớn - lấy màn hoa che lại. Lại còn chi ly cặn kẽ bảo cô vợ trẻ và những tỳ thiếp xinh xắn trước đây của Raṭṭhapāla, phải tắm và gội đầu bằng nước thơm; ăn mặc phải thật đẹp, tế nhị, gợi cảm... làm thế nào cho tượng đá cũng phải xao xuyến, rung động... Sáng ngày, lúc mặt trời đã lên cao, tỳ-khưu Raṭṭhapāla đắp y, mang bát rời khỏi ngôi rừng, thong dong bộ hành đến ngôi nhà cha mẹ của mình, được mời ngồi nơi chỗ đã được soạn sẵn, đã được tính trước. Vừa mới yên vị, bức màn vải hoa trước mặt được kéo lên, Raṭṭhapāla chợt thấy ba đống châu báu chất cao, ánh sáng và màu sắc lóng la lóng lánh chói ngời. Và tiếng của cha chàng trầm ấm, như mật ngọt rót vào tai: - Này con thân yêu! Đống châu báu lớn nhất là của tổ tiên để lại. Đống ít hơn một tí là tài sản mà cha đã khổ công kinh doanh, làm ăn một đời. Đống nhỏ nhất là của mẹ con, 78 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

một đời chắt bóp, dành dụm được. Tất cả đấy là của con, ngay từ bây giờ. Vậy con hãy hoàn tục, trở lại cuộc sống của một gia chủ hiền thiện; vừa thụ hưởng ngũ dục sung sướng một đời mà còn có thể làm các công đức, bố thí cúng dường gì đó tuỳ thích... Con trai của Như Lai mỉm nụ cười trong tâm, nhưng giọng nói rất bình thản: - Châu báu nhiều thì sầu bi khổ ưu não nhiều, lại dễ kéo theo nhiều ác nghiệp do tà vạy, bất chánh... Châu báu ít thì sầu bi khổ ưu não ít, nhưng mà tâm trí đâu có an ổn, nhẹ nhàng, thanh lương, trong sáng trong thế giới tham sân và ái dục ấy? Vậy, muốn giải thoát ưu não cho mình, gia chủ hãy sắm một chiếc xe lớn với bốn con ngựa kéo, mang ba đống châu báu này đem đổ xuống sông Gaṅgā, có lẽ là việc làm tốt nhất cho gia chủ đấy! Hai ông bà bàng hoàng. Cô vợ trẻ và những nàng tỳ thiếp xinh như mộng đã ăn mặc, trang điểm diễm lệ từ phòng bên bước ra, vây quanh tôn giả với hoa hương thượng hạng thơm lừng. Họ đồng thanh cất tiếng hỏi: - Thưa phu quân! Chẳng hay vì mục đích những vị tiên nữ có sắc đẹp như thế nào mà phu quân lại chê chúng thiếp để sống đời phạm hạnh sa-môn? - Thưa các bà chị! Các bà chị lầm rồi! Mục đích của samôn phạm hạnh không phải tầm thường, hạ liệt như thế. Các vị tiên nữ dẫu xinh đẹp như thế nào, đối với thầy tỳ-khưu viễn ly trần cấu, họ cũng chỉ được xem như là những đống thịt thối mà thôi! Các cô vợ cũ la lên: - Ôi! Than ôi! Phu quân đã gọi chúng em là những bà chị! - Ôi! Phu quân nói thân nữ của chúng em là tầm thường, là hạ liệt! - Ôi! Phu quân còn nói chúng em là những đống thịt Minh Đức Triều Tâm Ảnh 79

thối! Rồi họ ngã ra, bất tỉnh. Tỳ-khưu Raṭṭhapāla chợt ôm bát, đứng dậy: - Thôi vừa rồi, thôi đủ rồi là những trò quyến dụ ngây thơ và trẻ con ấy! Một ngàn lần thế, một vạn lần như thế cũng không thể làm động tâm những đứa con trai, đệ tử của đức Tôn Sư. Nếu gia chủ không đặt bát cúng dường thì tôi xin được từ giã, không nên ngồi nán thêm một chút nào nữa trong cái địa ngục ái luyến, trong cái hầm hố ái dục hạ liệt này. Nghe vậy, cả nhà hối hả đặt bát với thức ăn thượng vị, loại cứng, loại mềm. Thọ thực xong, rửa tay xong, tay vừa rời khỏi bình bát, con trai của Như Lai đọc lên bài kệ nói

đến “Tính chất dơ uế, khổ, vô thường của thân xác, nhưng người đời lại muốn tô điểm, trau chuốt, phủ hương, phủ hoa ra bên ngoài để lừa bịp kẻ ngu... Ngọc ngà, châu báu thế gian cũng tương tợ thế. Dù người thợ săn kia có gian manh, quỷ quyệt, bỏ trong lưới sập những thức ăn ngon, mỹ vị, mỹ hương thì chúa loài nai khôn ngoan vẫn không bao giờ dính bẫy đâu”. Câu chuyện còn dài nhưng đức Phật chỉ kể đến chỗ cần thiết nhất để khích lệ, sách tấn những vị tỳ-khưu sơ tu còn trẻ. Hội chúng hoan hỷ bởi pháp thoại ấy nên họ đã tinh cần tu tập hơn.

80 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Cô Bé Visākhā

Rời Kuru, đức Phật và hội chúng tỳ-khưu bây giờ đã lên đến năm trăm vị, lần lượt bộ hành một quãng đường xa diệu vợi, xuôi Nam, vượt Kosambī, vượt Kāsi, Bārāṇasī, vượt Māgadha, theo bờ Bắc sông Gaṇgā, xuống miền Đông đến vương quốc Aṇga, kinh thành Campā là một bộ tộc nhỏ nhưng giàu sang, thạnh mậu. Đây cũng là một địa chỉ có khá nhiều nhân duyên với giáo pháp. Đức Phật chưa đến Aṅga, nhưng do giới thương buôn loan truyền, tin tức ấy đã đến nơi này từ mấy hôm về trước. Náo nức nhất là những người buôn bán làm ăn xa, đã có dịp nghe pháp tại Jetavanārāma hay Veḷuvanārāma. Trong số ấy có hai vợ chồng triệu phú Dhanañjaya và Sumanā Devi. Đặc biệt là triệu phú Meṇḍaka, cha của bà Sumanā Devi là người hoan hỷ nhất. Lúc đức Phật dẫn đầu đoàn sa-môn trang nghiêm, vàng rực lần lượt trì bình khất thực tại thị trấn Bhaddiya thì tin lành ấy đã được truyền đến tai triệu phú Meṇḍaka. Ông liền cho gọi cô bé cháu ngoại, là Visākhā, lúc ấy mới bảy tuổi rồi nói rằng: - Cháu yêu quý của ông! Đức Thế Tôn và Tăng chúng đang vân du hành hóa đến quê hương của chúng ta; ngài và

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 81

hội chúng còn ở Bhaddiya ngày nào, là những ngày an vui và hạnh phúc cho hai ông cháu chúng ta đấy, cháu biết không? Cô bé Visākhā mở tròn mắt, ngạc nhiên, ngây thơ hỏi: - Tại sao thế ông ngoại? Không phải là chúng ta cũng đang sống trong an vui và hạnh phúc đó sao? - Ừ, đúng là vậy! Triệu phú Meṇḍaka âu yếm vuốt mái tóc cô cháu gái – Nhưng ông đã được nghe pháp của đức Thế Tôn, ông mới hiểu được rằng, an vui và hạnh phúc của chúng ta hiện có ở đây, không được lâu bền; nó mong manh lắm, nó mau biến hoại, đổi khác lắm, như một đóa hoa buổi sáng nở, buổi chiều thì tàn vậy. - Là hoa phù dung, cháu biết rồi – Cô bé Visākhā mau mắn nói - buổi sáng màu trắng, trưa màu hồng, chiều màu đỏ và tối thì tàn rụi. Cháu thấy rồi, và cháu thương cảm cho nó quá. - Cháu thương cảm nó à? - Phải, cháu thương cảm nó! Nên cháu thường nhặt những đóa hoa phù dung tàn ấy, bỏ trong ly nước, nhưng nó cũng không thở được, không sống được, ông ngoại à! - Ừ, không thể sống được đâu! Ông triệu phú Meṇḍaka đăm chiêu một lát rồi nói tiếp - Đức Thế Tôn, các bậc Chánh Đẳng Giác cũng thương cảm chúng ta cũng như cháu thương cảm đóa hoa phù dung kia vậy. Do thế, đức Thế Tôn đã chỉ dạy một con đường cho chúng ta tìm thấy một loại an vui và hạnh phúc lâu bền hơn. - Vậy là tuyệt! Cô bé Visākhā vỗ tay – Cháu cũng muốn nghe sự chỉ dạy ấy của

đức Thế Tôn. Nhưng ngài ở đâu, thưa ông ngoại? - Ngài đã đến rồi! Đức Thế Tôn ấy, sáng nay cùng với hội chúng sa-môn năm trăm vị đang đi trì bình khất thực hóa độ chúng sanh tại thị trấn Bhaddiya của chúng ta đấy. - Thế tại sao ông ngoại và cháu không đi thăm, đảnh lễ 82 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

và cúng dường đức Thế Tôn ấy rồi xin được nghe lời chỉ dạy. - Đi chứ, đi chứ! Ông triệu phú cười vui, mau mắn nói – Nhưng hẵng đợi đến sớm mai. Bây giờ, cháu hãy chuẩn bị cho thật trọng hậu và hoành tráng nhất; nghĩa là phải có đủ năm trăm cỗ xe có ngựa kéo với đầy đủ tứ sự, lễ vật cùng năm trăm thị nữ, gia nhân... rồi ông cháu chúng ta đến thăm đức Thế Tôn, có lẽ đang ở tại một ngôi rừng nào đó ở ngoại ô... Sau khi cô bé đi lo công việc, ông triệu phú suy nghĩ: "Cha mẹ nó đều là bậc trí thức, hiền thiện, đã từng được nghe pháp nhiều lần ở nơi này và nơi kia; riêng cô bé thì chưa. Nó lạ lắm. Nó tiềm tàng những phẩm chất cao quý mà ít người có được. Khi sinh ra, nó nằm gọn gàng trong cái bọc điều tinh khiết, trông kháu khỉnh, sáng rỡ như viên hồng ngọc, lại còn hương trời ở đâu mà tỏa ngát, thơm lừng cả nhà nữa chứ. Càng lớn lên trông nó càng mỹ miều, duyên dáng. Theo nhân tướng học, nó có năm vẻ đẹp quý phái, đó là xương, vóc, tóc, da và tuổi trẻ. Tuy mới bảy tuổi, chưa phát lộ toàn diện năm vẻ đẹp ấy nhưng rõ ràng tóc nó mượt mà, lóng lánh, dài rồi cuộn lên như đuôi công. Cặp môi của nó đỏ hồng đi liền với nụ cười xinh xắn, dịu dàng. Còn hàm răng của nó nữa, trắng trong, khít khao đều đặn và sáng ngời như hai hàng bạch ngọc. Nước da cô bé mịn màng như cánh hoa sen màu vàng. Vóc nó trông mảnh mai, nhưng tiềm tàng một sức khỏe lạ lùng; có lần nó bồng một chú bê con trông nhẹ nhàng như ôm một bó bông! Điều đặc biệt, lúc nào, nó ăn uống đi đứng nằm ngồi đều toát ra cái phẩm chất cao quý, dường như không hề thấy thói hư tật xấu nào. Chỉ tiếc nó là gái, bằng không nó sẽ trở nên một bậc chí nhân, chí thiện trên đời này. Nhưng mà không sao, phải tạo cơ hội cho cô bé này được thân cận những bậc đại trí tuệ như đức Phật để cho nó được thăng hoa những phẩm chất ấy". Minh Đức Triều Tâm Ảnh 83

Thế rồi, ngày hôm sau, ông triệu phú Meṇḍaka và cô bé Visākhā với năm trăm cỗ xe thực phẩm, lễ vật; năm trăm thị nữ, gia nhân rầm rộ, sang trọng không thua gì vua chúa đến khu rừng ngoại ô thăm viếng đức Thế Tôn và hội chúng tỳ- khưu. Đức Phật biết trước chuyện này, là một nhân duyên lớn cho giáo pháp nên sáng nay đã không đi bát, ngài ngồi dưới một gốc cây lớn với hội chúng xung quanh. Thấy được đức Phật, tự dưng cô bé Visākhā phát khởi đức tin trong sạch, niềm hoan hỷ bừng bừng tỏa sáng nơi khuôn mặt, nó nói nhỏ với ông ngoại: - Đức Phật và hội chúng sa-môn này có cái gì rất trong sạch, thiêng liêng, hoàn toàn khác với các đạo sĩ, du sĩ... với hình dong, y áo, tướng mạo lôi thôi, lếch thếch mà cháu thường gặp nhan nhản khắp mọi nơi, khắp mọi chỗ... - Ừ, cháu nhận xét đúng đấy! Cái đó được gọi là tăng tướng và phẩm mạo thánh hạnh chỉ có được trong giáo hội của đức Tôn Sư thôi, cháu ạ! Sau buổi đặt bát, cúng dường lớn, triệu phú Meṇḍaka và cô bé Visākhā còn được nghe pháp. Hôm ấy, đức Phật do biết được sự suy nghĩ trong tâm của ông triệu phú nên ngài nói về những tính xấu của con người cần phải loại bỏ, phải cần có trí tuệ soi sáng thường trực để nhận ra những thói quen, tật xấu nằm ngủ lưu niên lưu cữu trong dòng nghiệp của mỗi người. Nhờ vậy, mới hiển lộ được tư cách và phẩm chất tốt đẹp mà ai cũng sẵn có, rồi làm cho

nó được thăng hoa, dần dần đưa đến toàn thiện và toàn mỹ. Muốn đi theo con đường ấy, ban đầu phải có ngũ giới, thập thiện, biết bố thí, cúng dường, biết mở rộng tấm lòng trong tương quan sự sống với con người, chúng sanh và xã hội. Sau buổi pháp thoại, ông triệu phú rưng rưng nước mắt thấy đức Phật thuyết một thời pháp đúng với tâm nguyện của mình nên ông đã có được đức tin vững chắc đối với Tam 84 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Bảo. Cô bé Visākhā, mặc dầu còn nhỏ, nhưng tinh thần đã đến mức tiến hoá bậc cao do căn duyên nhiều đời, nên đã chứng quả Nhập Lưu, hơn cả ông ngoại nó! Khi về đến nhà rồi, hai ông cháu hoan hỷ quá, cứ huyên thuyên nói chuyện với nhau. Cha mẹ cô bé Visākhā, ông bà triệu phú Dhanañjaya và Sumanā Devi đi công việc ở xa về, nghe được, mỉm cười nói: - Hai ông cháu thế là "bỏn xẻn" pháp, đức Thế Tôn sẽ cười chê đấy. Hai ông cháu đặt bát một lần thì chúng tôi sẽ đặt bát hai ba lần. Hai ông cháu được nghe pháp một lần thì chúng tôi sẽ nghe pháp hai ba lần cho mà xem. Ôi, niềm vui nhẹ nhàng, thanh cao của cái gia đình hiền thiện này, ai mà không thèm muốn. Thế là đức Phật và hội chúng phải ở lại đây một thời gian nữa để gieo duyên với chúng sanh. Không những hai vợ chồng gia đình triệu phú này đặt bát cúng dường mà còn bạn bè, thân hữu cùng rất đông gia chủ ở trong thị trấn Bhaddiya nữa. Vậy là tôn giả Sāriputta và Ānanda thỉnh thoảng phải thay mặt đức Phật để thuyết pháp đến quần chúng tín mộ. Họ quy y rất đông. Sau đó, đức Phật tiết lộ một chút về tương lai: - Cô bé Visākhā kia, sau này sẽ trở thành một nữ đại thí chủ, mà công đức hộ trì Tam Bảo, cúng dường tứ sự đến tăng ni cũng không thua gì ông triệu phú hiền thiện Cấp Cô Độc đâu đấy!

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.